

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ  
QUỸ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

(Phụ lục số 24 ban hành kèm theo Thông tư số 228/2012/TT-BTC ngày 27/12/2012 hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ đầu tư bất động sản)

**1. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN:**

- a) Tên Quỹ đầu tư bất động sản : Quỹ Đầu Tư Bất Động Sản Techcom Việt Nam (TCREIT)
- b) Số giấy đăng ký thành lập quỹ : Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ đầu tư bất động sản số 22/GCN-UBCK ngày 29/06/2016 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp.
- c) Thời hạn hoạt động của quỹ : Không thời hạn
- d) Chính sách phân chia lợi nhuận : Quỹ dành tối thiểu chín mươi phần trăm (90%) lợi nhuận thực hiện trong năm để chi trả lợi tức cho nhà đầu tư. Phương án phân chia lợi nhuận do Đại hội nhà đầu tư gần nhất thông qua. Lợi tức chi trả cho nhà đầu tư được trích từ lợi nhuận trong kỳ, hoặc lợi nhuận lũy kế sau khi trích lập đầy đủ các quỹ (nếu có) theo quy định tại điều lệ quỹ và hoàn tất mọi nghĩa vụ thuế, tài chính (nếu có) theo quy định của pháp luật. Lợi tức Quỹ có thể dưới hình thức thanh toán bằng tiền, Chứng chỉ Quỹ phát hành thêm.
- đ) Số lượng chứng chỉ quỹ : 5.000.000 (thời điểm 30/06/2020)
- e) Nội dung thay đổi tại điều lệ quỹ trong kỳ (nếu có):

Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2019 tổ chức ngày 28/04/2020 đã nhất trí thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ:

• **Bổ sung Điều 23.2 về thể thức họp Đại hội Nhà Đầu tư như sau:**

Cuộc họp Đại hội nhà đầu tư được tiến hành khi có số nhà đầu tư tham dự đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số Chứng chỉ quỹ đang lưu hành.

Đại hội Nhà Đầu tư có thể được tổ chức dưới hình thức họp tập trung hoặc không tập trung bằng cách thông qua lấy ý kiến bằng văn bản, hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử (evoting) hoặc các hình thức điện tử khác. Riêng đối với Đại hội Nhà Đầu tư thường niên không tổ chức thực hiện dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Trường hợp cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội Nhà Đầu tư được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Nhà Đầu Tư được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

• **Bổ sung Điều 24.3 như sau:**

Quyết định của Ban Đại Diện Quỹ sẽ được thông qua bằng biểu quyết tại cuộc họp, họp thông qua điện thoại, internet và các phương tiện truyền tin, nghe, nhìn; dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc bỏ phiếu điện tử (e-voting) tuân thủ theo các Quy định hiện hành. Việc lấy ý kiến bằng văn bản có thể được thực hiện trên giấy, bỏ phiếu điện tử hoặc bằng bất kỳ hình thức họp pháp khác. Mỗi thành viên của Ban Đại Diện Quỹ có một phiếu bầu. Thành viên không thể tham gia cuộc họp có thể chuyển phiếu biểu quyết theo bất cứ hình thức nào đã được nhất trí từ trước cho Chủ tịch trước hoặc vào thời điểm đang diễn ra cuộc họp.

g) Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư:

Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2019 tổ chức ngày 28/04/2020 đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau(\*):

**Điều 1:**

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Quỹ nêu tại Đại hội Nhà Đầu tư.

**Điều 2:**

Thông qua Báo cáo Ngân hàng giám sát của Quỹ năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 nêu tại Đại hội Nhà Đầu tư và được đính kèm cùng báo cáo tài chính đã kiểm toán của Quỹ.

**Điều 3:**

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán và được đăng tại website của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương tại địa chỉ: <http://www.techcomcapital.com.vn/index.php/2020/03/31/tcreit-cong-bo-thong-tin-bao-cao-tai-chinh-da-kiem-toan-nam-tai-chinh-2019/>

**Điều 4:**

Thông qua phương án KHÔNG phân phối lợi nhuận năm tài chính 2019.

**Điều 5:**

Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2020 của Quỹ nêu tại Đại hội Nhà Đầu tư.

**Điều 6:**

Kết quả bầu Ban Đại diện Quỹ nhiệm kỳ 2020-2022 tại Đại hội Nhà Đầu tư:

- Số lượng và cơ cấu thành viên Ban Đại diện:
  - 3 thành viên Ban Đại diện; bao gồm:
  - 1 chủ tịch và 2 thành viên Ban Đại diện.
- Thông qua danh sách thành viên Ban Đại diện Quỹ trúng cử nhiệm kỳ 2020-2022:

Tên ứng viên	Chức danh dự kiến tại Ban Đại diện Quỹ
Nguyễn Xuân Minh	Chủ tịch, Thành viên độc lập
Đặng Thế Đức	Thành viên, Thành viên độc lập
Đỗ Tú Anh	Thành viên, Thành viên độc lập

**Điều 7:**

Thông qua Ngân sách hoạt động của Ban Đại diện Quỹ nêu tại Đại hội Nhà Đầu tư.

**Điều 8:**

Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Quỹ cho năm tài chính kết thúc 31/12/2020.

**Điều 9:**

Thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ:

- Bổ sung Điều 23.2 về thể thức họp Đại hội Nhà Đầu tư như sau:**

Cuộc họp Đại hội nhà đầu tư được tiến hành khi có số nhà đầu tư tham dự đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số Chứng chỉ quỹ đang lưu hành.

Đại hội Nhà Đầu tư có thể được tổ chức dưới hình thức họp tập trung hoặc không tập trung bằng cách thông qua lấy ý kiến bằng văn bản, hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử (evoting) hoặc các hình thức điện tử khác. Riêng đối với Đại hội Nhà Đầu tư thường niên không tổ chức thực hiện dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Trường hợp cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội Nhà Đầu tư được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.

Nhà Đầu Tư được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

- Bổ sung Điều 24.3 như sau:**

Quyết định của Ban Đại Diện Quỹ sẽ được thông qua bằng biểu quyết tại cuộc họp, họp thông qua điện thoại, internet và các phương tiện truyền tin, nghe, nhìn; dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc bỏ phiếu điện tử (e-voting) tuân thủ theo các Quy định hiện hành. Việc lấy ý kiến bằng văn bản có thể được thực hiện trên giấy, bỏ phiếu điện tử hoặc bằng bất kỳ hình thức hợp pháp khác. Mỗi thành viên của Ban Đại Diện Quỹ có một phiếu bầu. Thành viên không thể tham gia cuộc họp có thể chuyển phiếu biểu quyết theo bất cứ hình thức nào đã được nhất trí từ trước cho Chủ tịch trước hoặc vào thời điểm đang diễn ra cuộc họp.

**Điều 10:**

Thông qua quy chế hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu điện tử nêu tại Đại hội Nhà Đầu tư.

**Điều 11:**

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực từ ngày ký.

(\*) Thông tin chi tiết được đăng tại website của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương.

h) Ý kiến nhận xét của ngân hàng giám sát về các hoạt động của Quỹ đầu tư bất động sản:  
Nêu tại mục 4, báo cáo về hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát

**2. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN:**

2.1. Thông tin về danh mục của Quỹ:

	<i>Ngày 30 tháng 06 năm 2020</i>	<i>Ngày 30 tháng 06 năm 2019</i>	<i>Ngày 30 tháng 06 năm 2018</i>
Cổ phiếu niêm yết	65.60%	70.41%	1.57%
Trái phiếu niêm yết	17.03%	9.82%	12.91%
Tiền gửi và các khoản tương đương tiền	17.01%	19.45%	84.95%
Tài sản khác	0.36%	0.32%	0.57%
	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

Tính tới ngày 30 tháng 06 năm 2020, Quỹ chưa thực hiện đầu tư vào các bất động sản đầu tư.

2.2. Thông tin về lợi nhuận/ hiệu quả hoạt động:

Tổng lợi nhuận và cơ cấu lợi nhuận của quỹ bao gồm:

a) Danh mục bất động sản:

Tính tới ngày 30 tháng 06 năm 2020, Quỹ chưa thực hiện đầu tư vào các bất động sản đầu tư.

b) Danh mục chứng khoán:

<b>A/ Xác định KQHĐ đã thực hiện</b>	<i>Từ ngày 01/01 đến 30/06/2020</i>	<i>Từ ngày 01/01 đến 30/06/2019</i>	<i>Từ ngày 01/01 đến 30/06/2018</i>
I. Thu nhập từ hoạt động đầu tư đã thực hiện	764.203.161	730.874.699	10.608.614.247
1. Cổ tức được nhận	237.458.023	133.747.972	60.026.589
2. Lãi trái phiếu được nhận	325.785.108	354.096.915	254.623.128
3. Lãi tiền gửi	213.053.789	274.858.062	82.566.494
4. Thu nhập bán chứng khoán	(12.093.759)	(31.828.250)	10.211.398.036
5. Thu nhập khác	-	-	-
II. Chi phí	633.229.575	663.939.705	2.773.241.912
1. Phí quản lý quỹ	413.507.712	447.174.775	557.650.380
2. Phí giám sát, quản lý tài sản quỹ	64.126.786	64.471.125	99.218.281
3. Chi phí họp, đại hội	-	-	-
4. Chi phí kiểm toán	43.759.560	43.638.358	43.638.357
5. Chi phí tư vấn định giá	-	-	-
6. Phí và chi phí khác	111.835.517	108.655.447	2.072.734.894
III. Kết quả hoạt động ròng đã thực hiện được phân phối trong kỳ	130.973.586	66.934.994	7.835.372.335
<b>B/ Xác định kết quả chưa thực hiện</b>			
I. Thu nhập	5.148.004.337	6.886.487.806	-
1. Thu nhập đánh giá các khoản đầu tư chứng khoán	5.148.004.337	6.886.487.806	-
2. Thu nhập chênh lệch tỷ giá hối đoái đánh giá lại cuối kỳ	-	-	-
II. Chi phí	13.403.079.468	85.788.136	3.393.132.338
1. Chênh lệch lỗ đánh giá các khoản đầu tư	13.403.079.468	85.788.136	3.393.132.338
2. Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đánh giá lại cuối kỳ	-	-	-
III. Kết quả hoạt động chưa thực hiện cuối kỳ	(8.255.075.131)	6.800.699.670	(3.393.132.338)

2.3. Thông tin về lợi nhuận phân phối:

Trong kỳ Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận

2.4. Các thông tin khác (nếu có): Không có.

### **3. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ TÀI SẢN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ:**

- a. Thuyết minh về việc thay đổi Công ty Quản lý quỹ (nếu có): Không có.
- b. Thuyết minh về việc Quỹ có đạt được mục tiêu đầu tư (thuyết minh này chỉ cần thiết tại báo cáo hàng năm của Quỹ):
- c. Thông tin về hiện trạng và khả năng khai thác bất động sản trong kỳ. Thông tin về các giao dịch (mua – bán) bất động sản trong kỳ: Không có.
- d. Đánh giá về tổ chức quản lý bất động sản, kèm theo báo cáo về hoạt động quản lý bất động sản trong năm (theo mẫu tại phụ lục số 26): Không áp dụng.
- đ. Đánh giá về tổ chức định giá, kèm theo báo cáo về hoạt động định giá, định giá lại các bất động sản đã thực hiện trong năm (theo mẫu tại phụ lục số 16): Không áp dụng.
- e. Thông tin về hoạt động định giá bất động sản trong kỳ. Mô tả chênh lệch giữa giá gốc và giá trị của bất động sản được đánh giá lại trong kỳ: Không áp dụng.
- g. Mô tả sự khác biệt về bất động sản trong danh mục của quỹ/ công ty đầu tư chứng khoán so với năm liền kề báo cáo: Quỹ chưa đầu tư bất động sản trong kỳ báo cáo.
- h. Đánh giá về hoạt động đầu tư chứng khoán của Quỹ:

Trong giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/06/2020, 100% thu nhập của Quỹ đến từ hoạt động đầu tư chứng khoán, cụ thể như nêu tại mục b) Điểm 2.2 nêu trên.

Trong năm 2020, Quỹ không thay đổi danh mục đầu tư cổ phiếu so với năm 2018.

Đối với danh mục trái phiếu, do có 2 mã trái phiếu đáo hạn trong tháng 4 và tháng 6 năm 2020, Quỹ đã thực hiện cơ cấu lại danh mục trái phiếu trong tháng 6 năm 2020.

Danh mục đầu tư chứng khoán của Quỹ tại thời điểm 30/06/2020 cụ thể như sau:

<i>STT</i>	<i>CHỈ TIÊU</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Giá thị trường (VND)</i>	<i>Tổng giá trị (VND)</i>	<i>Tỷ lệ trên tổng giá trị tài sản (%)</i>
<b>I</b>	<b>Cổ phiếu niêm yết</b>	<b>755.737</b>		<b>35.285.556.500</b>	<b>65,60%</b>
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long (NLG)	495.737	24.500	12.145.556.500	22,58%
2	Tập đoàn Vingroup – Công ty Cổ phần (VIC)	260.000	89.000	23.140.000.000	43,02%
<b>II</b>	<b>Trái phiếu niêm yết</b>	<b>91.000</b>		<b>9.155.658.380</b>	<b>17,02%</b>
1	Trái phiếu doanh nghiệp – MSR118001	22.000	101.259,04	2.227.698.880	4,14%
2	Trái phiếu doanh nghiệp – NPM11907	22.000	100.677,25	2.214.899.500	4,12%
3	Trái phiếu doanh nghiệp – SCR11816	22.000	99.997,00	2.199.934.000	4,09%
4	Trái phiếu doanh nghiệp - VHM11802	25.000	100.525,04	2.513.126.000	4,67%
<b>II</b>	<b>Các tài sản khác</b>			<b>193.639.621</b>	<b>0,36%</b>
1	Phải thu lãi trái phiếu			185.463.015	0,34%
2	Phải thu lãi tiền gửi			635.616	0,00%
3	Phải thu khác			7.540.990	0,01%
<b>III</b>	<b>Tiền gửi ngân hàng</b>			<b>9.150.046.519</b>	<b>17,01%</b>
1	Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn			6.250.046.519	11,62%
2	Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn			2.900.000.000	5,39%
<b>IV</b>	<b>Tổng giá trị danh mục</b>			<b>53.784.901.020</b>	<b>100,00%</b>

g) Các thông tin khác nếu có: Không có

#### 4. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

- a. Thuyết minh về việc thay đổi Ngân hàng giám sát (nếu có): Không có.
- b. Việc lưu ký tài sản của Quỹ: Tài sản của Quỹ được lưu ký tại Ngân hàng giám sát – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Hà Thành.
- c. Việc đăng ký sở hữu tài sản: Chứng khoán (bao gồm cổ phiếu và trái phiếu niêm yết) của Quỹ đã được đăng ký sở hữu.
- d. Việc đầu tư tuân thủ các hạn chế về đầu tư, hạn chế về vay theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ Quỹ:

Theo báo cáo từ Ngân hàng giám sát tại ngày 30 tháng 06 năm 2020, trong giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 30 tháng 06 năm 2020, Quỹ Đầu tư Bất động sản Techcom Việt Nam đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ đóng, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan. Tuy nhiên, do biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ nên tại một số kỳ định giá danh mục của Quỹ có phát sinh sai lệch so với hạn chế đầu tư của quỹ. Chúng tôi đã thông báo và đề nghị Công ty Quản lý Quỹ điều chỉnh lại danh mục đầu tư để đáp ứng các hạn mức đầu tư trên theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Quỹ trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày phát sinh sai lệch. Cụ thể:
    - Tại ngày định giá 24/03/2020 và 31/03/2020, Tỷ lệ đầu tư chưa đáp ứng theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Thông tư 228/2012/TT-BTC và Điều 10.6 Điều lệ Quỹ TCREIT, cụ thể:
      - + Tỷ lệ đầu tư vào các loại tài sản: (i) bất động sản ở Việt Nam với mục đích cho thuê hoặc khai thác để thu lợi tức ổn định và đáp ứng quy định nêu tại Khoản 10.5 Điều 10 của Điều lệ này; và (ii) cổ phiếu của tổ chức phát hành là tổ chức kinh doanh bất động sản/ Giá trị tài sản ròng của Quỹ chưa đạt tối thiểu 65%;
      - + Tỷ lệ đầu tư và chứng khoán của 1 tổ chức phát hành ngoại trừ TPCP (mã Trái phiếu: SDI11717; VHM11802)/ Tổng giá trị tài sản quỹ vượt quá 5%;
      - + Tỷ lệ đầu tư của Quỹ vào chứng khoán phát hành của một nhóm công ty có quan hệ công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết (nhóm VINGROUP bao gồm 02 trái phiếu SDI11717 và VHM11802)/ Tổng giá trị tài sản của Quỹ vượt quá 10%;
- Theo ghi nhận của Ngân hàng giám sát, tại ngày định giá 07/04/2020, tỷ lệ đầu tư của Quỹ đã đáp ứng theo quy định.
- Tại ngày định giá 30/04/2020, Tỷ lệ đầu tư vào chứng khoán của 1 tổ chức phát hành ngoại trừ TPCP (mã Trái phiếu VHM11802)/ Tổng giá trị tài sản quỹ đạt 5.06% (vượt quá 5%) chưa đáp ứng theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Thông tư 228/2012/TT-BTC và Điều 10.6 Điều lệ Quỹ



TCREIT. Tại ngày định giá 05/05/2020, Quỹ đã khắc phục sai lệch trên, tỷ lệ đầu tư đáp ứng theo quy định.

Tại ngày định giá 30/06/2020, tỷ lệ đầu tư của quỹ đã đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và điều lệ Quỹ.

- Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ Đầu tư Bất động sản Techcom Việt Nam đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- Phát hành và hoán đổi Chứng chỉ quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- Trong kỳ, Quỹ không phát sinh hoạt động phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư.

## 5. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG ỦY QUYỀN

a) Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với tổng chi phí hoạt động, lợi nhuận, thu nhập của quỹ và danh mục ủy thác;

	<i>Từ ngày 01/01 đến 30/06/2020</i>	<i>Từ ngày 01/01 đến 30/06/2019</i>	<i>Từ ngày 01/01 đến 30/06/2018</i>
Tổng chi phí trả Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành (1)	162.092.698	324.632.609	327.465.322
Tổng chi phí hoạt động (2)	633.229.575	663.939.705	2.773.241.912
% Tổng chi phí hoạt động = (1)/(2)	25,60%	48,89%	11,81%
Tổng Lợi nhuận đã thực hiện và chưa thực hiện (3)	(8.124.101.545)	6.867.634.664	4.442.239.997
% Lợi nhuận = (1)/(3)	-2,00%	4,73%	7,37%
Tổng Thu nhập đã thực hiện và chưa thực hiện của Quỹ (4)	5.912.207.498	7.617.362.505	10.608.614.247
% Thu nhập của Quỹ = (1)/(4)	2,74%	4,26%	3,09%
Danh mục đầu tư của Quỹ (5)	53.784.901.020	61.656.738.191	63.600.695.406
% Danh mục đầu tư của Quỹ = (1)/(5)	0,30%	0,53%	0,51%

b) Tổng chi phí phải trả cho từng bên nhận ủy quyền, bao gồm chi phí cho hoạt động ủy quyền và chi phí phải trả các dịch vụ khác cung cấp bởi bên nhận ủy quyền; tỷ lệ tổng chi phí phải trả cho từng bên nhận ủy quyền so với tổng chi phí kinh doanh trong năm của công ty quản lý quỹ;

	Từ ngày 01/01 đến 30/06/2020	Từ ngày 01/01 đến 30/06/2019	Từ ngày 01/01 đến 30/06/2018
Tổng chi phí trả Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành (1)	162.092.698	324.632.609	327.465.322
Phí giám sát	2.756.718,00	6.148.619,00	6.632.230,00
Phí lưu ký	60.000.000,00	120.000.000,00	120.000.000,00
Phí quản trị Quỹ	99.000.000,00	198.000.000,00	198.000.000,00
Phí khác (chuyên tiền,...)	335.980,00	483.990,00	2.833.092,00

c. Các ảnh hưởng (nếu có) của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro tới Quỹ: Không có.

d. Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư:

Dịch vụ lưu ký, giám sát, quản trị quỹ được ủy quyền cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành.

Theo đánh giá của chúng tôi, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành là đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trên thị trường, với đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn cao, tính chuyên nghiệp trong quá trình cung cấp dịch vụ, có hệ thống phần mềm theo chuẩn quốc tế và các phòng, bộ phận chức năng được thiết lập và hoạt động độc lập... Do đó, khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa của các bên nhận ủy quyền cho Quỹ TCREIT được bảo đảm hoạt động thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư.

## CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Đặng Lưu Dũng